

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 005-V01/TPP-BNI/2021

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM – CHI NHÁNH BẮC NINH

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Xuân Lâm, Xã Xuân Lâm, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0241 3 791689

Fax : 0241 3 791600

E-mail: [info@tanphuplastic.com.vn](mailto:info@tanphuplastic.com.vn)

Mã số doanh nghiệp: 0303640880-002

Bản cam kết đảm bảo ATTP số: 004/2020/ATTP – CNCK; Ngày Cấp: 20/01/2020;

Nơi cấp: Ban Quản Lý An Toàn Thực Phẩm Tỉnh Bắc Ninh.

### II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thau nhựa cao cấp Notoro
2. Thành phần: Nhựa PP (Polypropylen) nguyên sinh, Hạt màu, Phụ gia kháng khuẩn (Ag+).
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Sử dụng cho tới khi sản phẩm bị vỡ, biến dạng hoặc tùy vào nhu cầu sử dụng của khách hàng.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong túi PE, sau đó cho vào thùng carton hoặc quy cách khác theo yêu cầu khách hàng
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản phẩm của: Công Ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

- Sản xuất tại:

- + Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh (được mã hóa là Nhà máy Bắc Ninh)

Địa chỉ: Cụm Công Nghiệp Xuân Lâm, Xã Xuân Lâm, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

- + Công Ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh (được mã hóa là Nhà máy Hồ Chí Minh)

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- + Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam Chi nhánh Long An (được mã hóa là Nhà máy Long An)

Địa chỉ: Cụm Công Nghiệp Nhựa Đức Hòa Hạ (lô C16), Ấp Bình Tiên 2, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An, Việt Nam



**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-1:2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC  
*Lương Xuân Cường*



# MẪU NHÃN SẢN PHẨM (DỰ KIẾN)



**inochi**

Sản phẩm:

**Thau nhựa cao cấp Notoro 38 cm**

Mã sản phẩm: HIN.TBNO.0038

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)

tương ứng (380 x 380 x 120) mm

Khối lượng tịnh: 356 g

Thành phần: Nhựa PP (Polypropylen) nguyên

sinh, Hạt màu, Phụ gia kháng khuẩn (Ag+)

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để đựng nước

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt

Sản phẩm của:

**Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú**

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích,

Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú,

Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Nơi sản xuất được mã hóa:

SX

Sản xuất tại Việt Nam

Nhà máy Bắc Ninh

Nhà máy Hồ Chí Minh

Nhà máy Long An



8 935275 214208



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### TEST RESULT

1. Tên mẫu thử/ *Name of sample*: **Thau nhựa cao cấp Noto**  
 2. Khách hàng/ *Customer*: Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam – Chi nhánh Bắc Ninh  
 3. Số lượng mẫu/ *Quantity*: 01 cái  
 4. Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving*: 15/ 04 / 2021  
 5. Tình trạng mẫu/ *Status of sample*: Mẫu trong thùng carton  
 6. Thời gian thử nghiệm/ *Test duration*: Từ ngày/ *From*: 15 /04 /2021 đến ngày/ *To*: 26/ 04 /2021

STT <i>Item</i>	Tên chỉ tiêu <i>Specifications</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test methods</i>	Mức quy định <i>Limits (**)</i>	Kết quả <i>Results</i>
1.	Hàm lượng Chi	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT	< 100	KPH (LOD =1,0)
2.	Hàm lượng Cadimi	µg/g	"	< 100	KPH (LOD =1,0) <sup>(*)</sup>
3.	Hàm lượng cặn khô: Điều kiện ngâm:		QCVN 12-1:2011/BYT		
	60°C, 30 phút, trong nước	µg/ml	"	≤ 30	KPH (LOD =5,0)
	60°C, 30 phút, trong axit axetic 4%	µg/ml	"	≤ 30	< 15 (LOQ =15,0)
	60°C, 30 phút, trong etanol 20%	µg/ml	"	≤ 30	KPH (LOD =5,0)
	25°C, 60 phút, trong n-heptan	µg/ml	"	≤ 30	KPH (LOD =5,0)
4.	Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng: (Điều kiện thử nghiệm: 60°C, 30 phút trong nước)	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	≤ 10	KPH (LOD =1,0)
5.	Tổng kim loại nặng qui ra Pb (Điều kiện thử nghiệm: 60°C, 30 phút trong axit axetic 4%)	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	≤ 1,0	< 1,0
6.	Hàm lượng Bisphenol A	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT	-	KPH (LOD =0,5)

(\*) KPH: không phát hiện; LOD: giới hạn phát hiện; LOQ: giới hạn định lượng

(\*\*) Mức quy định: QCVN12-1:11/BYT-Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm

**TRƯỞNG PHÒNG**  
**THỬ NGHIỆM THỰC PHẨM**  
*Head of Lab*

Nguyễn Trần Quân

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

GIÁM ĐỐC

Director



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Châm

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
*This test results is value only for samples taken by customer.*
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.  
*This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.*
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.  
*Name of sample and customer are written as customer's request.*